BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số 56 / 2008/QĐ-BTC	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/06/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2007/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 98/2007/TT-BTC ngày 09/8/2007 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 168/2003/QĐ-BTC ngày 07/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn Ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, CQ thuộc CP
- Cơ quan TW của các đoàn thể
- Các Tổng Công ty nhà nước, Tập đoàn kinh tế nhà nước;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW
- Sở Tài chính , KBNN tỉnh, TP trực thuộc TW
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu : VP, Vụ ĐT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

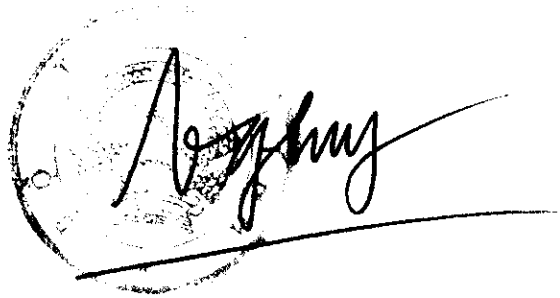

Nguyễn Công Nghiệp

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY TRÌNH

THẨM TRA QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 56 /2008/QĐ-BTC ngày17 tháng 7 năm 2008 của Bộ Tài chính)

A- QUY ĐỊNH CHUNG

1- Đối tượng và phạm vi áp dụng:

Quy trình này áp dụng cho các đơn vị thực hiện thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo quyết định của người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, cụ thể như sau:

a- Đối với dự án được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư: Bộ Tài chính tổ chức thẩm tra.

b- Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc các cơ quan Trung ương quản lý (bao gồm cả dự án nhóm A do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư trước đây): Đơn vị có chức năng thuộc quyền quản lý của người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán tổ chức thẩm tra.

c- Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý (bao gồm cả dự án nhóm A do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư trước đây): Sở Tài chính tổ chức thẩm tra.

d- Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc cấp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh quản lý: Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức thẩm tra.

2- Yêu cầu thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành:

a- Công tác thẩm tra quyết toán phải tuân thủ các cơ chế chính sách của Nhà nước phù hợp với từng thời kỳ thực hiện dự án. Cơ quan chủ trì thẩm tra được đề nghị các cơ quan chức năng quản lý chuyên ngành xem xét, giải quyết những kiến nghị, vướng mắc liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành để trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quyết toán.

b- Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán phải bảo đảm tính đúng đắn, trung thực, khách quan.

c- Thời gian thực hiện thẩm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành tính từ ngày cơ quan chủ trì thẩm tra nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Thông tư hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước của Bộ Tài chính.

3- Trách nhiệm của các bên liên quan trong quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành:

a- Cơ quan thẩm tra quyết toán, cán bộ trực tiếp thẩm tra quyết toán phải tuân thủ trình tự, nội dung các bước thẩm tra theo quy định của Quy trình này; chịu trách nhiệm về nội dung của Báo cáo kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp và Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành của kiểm toán độc lập (nếu có).

b- Nhà thầu kiểm toán độc lập, kiểm toán viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về nội dung của Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

c- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán.

4- Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành hướng dẫn trình tự thực hiện các công việc:

a- Tiếp nhận hồ sơ trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành;

b- Thẩm tra quyết toán đối với các dự án đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán;

c- Thẩm tra quyết toán đối với các dự án không thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán;

d- Trình người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

B- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I- Trình tự tiếp nhận hồ sơ trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

Khi tiếp nhận hồ sơ báo cáo quyết toán dự án, hạng mục công trình hoàn thành do chủ đầu tư trình duyệt, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ báo cáo quyết toán theo các nội dung sau:

1- Kiểm tra danh mục hồ sơ, tài liệu do chủ đầu tư trình đối chiếu với quy định về Hồ sơ trình duyệt quyết toán tại Thông tư hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước của Bộ Tài chính;

2- Kiểm tra nội dung các biểu mẫu báo cáo quyết toán do chủ đầu tư lập, đối chiếu với biểu mẫu quy định trong Thông tư hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước của Bộ Tài chính;

Qua đó xác định rõ hồ sơ, tài liệu còn thiếu; những tài liệu mà chủ đầu tư cần hoàn thiện, bổ sung.

3- Xử lý các trường hợp:

3.1-Trường hợp hồ sơ đảm bảo yêu cầu, cán bộ tiếp nhận hồ sơ lập phiếu giao nhận hồ sơ theo Mẫu số 01/GHSQT kèm theo Quy trình này.

3.2- Trường hợp hồ sơ không đảm bảo yêu cầu, cán bộ tiếp nhận hồ sơ báo cáo người có thẩm quyền để yêu cầu hoàn thiện bổ sung hoặc trả lại hồ sơ cho chủ đầu tư.

3.3- Trường hợp chủ đầu tư không trực tiếp giao hồ sơ quyết toán, chủ đầu tư lập phiếu giao nhận hồ sơ theo Mẫu số 01/GHSQT gửi kèm theo; cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiến hành kiểm tra hồ sơ báo cáo quyết toán theo các nội dung trên và xử lý bằng văn bản theo quy định tại điểm (3.1) hoặc (3.2) trên đây.

3.4- Chủ đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc chậm thời gian nộp báo cáo quyết toán nếu sau 30 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận được thông báo bổ sung hoặc trả lại hồ sơ của cơ quan thẩm tra mà chủ đầu tư không nộp đủ hồ sơ (đã hoàn chỉnh) hoặc không có văn bản giải trình. Ngày chủ đầu tư nhận được thông báo là ngày hai bên trực tiếp giao nhận hồ sơ đối với trường hợp giao nhận trực tiếp, ngày trên dấu công văn đến hoặc ngày trên dấu bưu điện nơi nhận đối với trường hợp giao nhận gián tiếp.

II- Trình tự thẩm tra quyết toán đối với các dự án đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán:

Đối với các dự án đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán, trên cơ sở Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của chủ đầu tư và Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành của kiểm toán độc lập, cán bộ thẩm tra thực hiện thẩm tra theo các bước sau:

1- Thẩm tra tính pháp lý của hợp đồng kiểm toán, phạm vi kiểm toán; thời gian và thể thức thực hiện kiểm toán đối với dự án.

2- Thẩm tra việc tuân thủ trình tự kiểm toán của Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành với quy định tại Chuẩn mực kiểm toán báo cáo quyết